TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: **206**/2024/HSST
Ngày: 14/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển V**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Dương Thị T**

2. Ông Lê Văn C

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng L** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên toà: **Bà Trần Thị P** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2024/QĐHPT-HS ngày 25/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến T; Sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, Thị trấn T, huyện T, tỉnh H; Chỗ ở: không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn T T; Họ tên mẹ: Trương Thị D. Danh chỉ bản số: 101 lập ngày 16/02/2024 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ ngày 07/02/2024; Tạm giam ngày 16/02/2024

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Hữu Đ; Sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu D, xã T, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở: số 6 ngách 7 ngõ 2* thôn Y, xã T, huyện T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Hồng H; Họ

tên mẹ: Hoàng Thị T; Vợ: Hà Thị Thu H; 01 con sinh năm 2021; Danh chỉ bản số: 99 lập ngày 16/02/2024 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ ngày 07/02/2024; Tạm giam ngày 16/02/2024

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Nguyễn Duy Q; Sinh năm: 1989; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Duy H; Họ tên mẹ: Ngô Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Thu H; Có 2 con, lớn sinh năm 2017, bé sinh năm 2020; Danh chỉ bản số: 100 lập ngày 16/02/2024 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ từ ngày 07/02/2024 đến ngày 16/02/2024. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T:

- Bà Đinh Thị N, sinh năm 1993, Luật sư Công ty Luật TNHH Đại Đông Á. (Có mặt tại phiên tòa)

- Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1977, Luật sư Công ty Luật TNHH ATD. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ:

Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1977, Luật sư Công ty Luật TNHH ATD. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/02/2024, tổ công tác Công an phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực 51 Cảm Hội, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì phát hiện Nguyễn Hữu Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Đ khai nhận đã cùng Nguyễn Tiến T thực hiện 03 vụ mua bán xe máy do phạm tội mà có để kiếm lời, T và Đ bàn bạc thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể: Nguyễn Tiến T nhận nhiệm vụ mua xe, còn Nguyễn Hữu Đ nhận nhiệm vụ đi bán xe, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, T đọc được tin trên hội nhóm Facebook "Hội mua bán xe máy cũ Hà Nội" có tài khoản "Luong Dinh Vui" đăng bán chiếc xe Honda Lead màu đỏ, BKS 29S6-635.23. T đã liên lạc với tài khoản đó, sau khi trao đổi T nhận thức được đây là xe do phạm tội mà có và thống

nhất mua với giá 14.500.000 đồng, hẹn địa điểm mua xe tại trước số 561 Quang Trung, Phúc La, Hà Đông Hà Nội. T nhờ Bùi Tấn P *(sinh năm 2000; HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện C, thành phố H)* chở đến địa điểm hẹn mua xe, T thanh toán tiền mua xe cho người bán bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản 0368691055, chủ tài khoản "Luong Dinh Vui" tại Ngân hàng MBbank. Sau khi mua được xe T rủ P đi cùng mang chiếc xe máy trên đến nhà Đ địa chỉ số 21/7 ngõ 21 Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội để bảo Đ bán xe, Đ nhận thức được đây là xe T tìm mua được trên hội nhóm và là xe do phạm tội mà có. Sau đó, Đ lên mạng xã hội Facebook giao bán chiếc xe trên trang "Mua bán xe KGT (giao dịch trực tiếp) miền bắc" với nội dung giao bán xe máy Honda Lead không giấy tờ và nhận được tin nhắn Mesenger có tài khoản "Hoa quả sơn" hỏi mua xe, Đ nhắn tin trao đổi với người này và đồng ý bán xe với giá 16.500.000 đồng, người mua hẹn đến tập thể 51 Cảm Hội, Đống Mác, Hai Bà Trưng để giao dịch mua bán xe. Khi Đ mang xe đến 51 Cảm Hội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính và thu giữ xe để xác minh làm rõ.

Đối với số tài khoản 0368691055 mở tại Ngân hàng MBbank, quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là Lương Đình V *(sinh năm 2000, địa chỉ: Số 10 ngách ** ngõ G, phường P,quận H, thành phố H)*. V khai đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ (Vui không nhớ BKS) của một người đàn ông không quen biết thông qua mạng xã hội với giá 16.500.000 đồng. Người bán xe nói là xe do khách cầm đồ quá hạn, không có giấy tờ nên bán rẻ. V giao dịch mua xe tại khu vực Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội, thanh toán mua xe bằng tiền mặt. Sau khi sử dụng xe được 01 tháng V đăng bán lại thì đến ngày 01/02/2024, T đã liên hệ và hỏi mua xe với giá 14.500.000 đồng, V đồng ý và giao dịch tại 561 Quang Trung, Phúc La, Hà Đông. Khi giao dịch mua bán xe T thanh toán tiền mua xe cho V bằng hình thức chuyển khoản.

Qua tra cứu đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, số khung: RLHJF7930MZ053355, số máy: JF89E0388013, có BKS số 35K1-490.58, đăng ký chính chủ mang tên ông Đinh Hữu P, sinh năm 1958, địa chỉ: X10, Y, huyện K, tỉnh N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: *"01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 35K1-490.58, số khung: RLHJF7930MZ053355, số máy: JF89E0388013, màu đỏ, xe đăng ký lần đầu ngày 07/8/2021, xe đã qua sử dụng, bị mất trộm ngày 29/12/2023 có giá 30.000.000 đồng"*.

Quá trình điều tra xác định ông Đinh Hữu P đã mất ngày 05/8/2022, chiếc xe trên do chị Đinh Thị H con đẻ của ông P quản lý, sử dụng. Ngày 29/12/2023, chị H

bị mất trộm xe tại thị trấn Phát D, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hành vi trộm cắp tài sản hiện đang được Cơ quan CSĐT huyện Kim Sơn, Ninh Bình thụ lý, giải quyết. Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại chị H chiếc xe máy trên, sau khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với biển kiểm soát: 29S6-635.23 xác định chủ đăng ký là anh Khổng Văn D (Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện S, thành phố H). Sau quá trình quản lý, sử dụng đến năm 2019 anh D đã bán chiếc xe trên và không nhớ thông tin người mua xe nên Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu đối với biển kiểm soát nêu trên để làm rõ nội dung liên quan.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 395/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an quận Hà Đông, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 06/5/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hà Đông đã có công văn trả lời số 1565/ĐCSHS đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục giải quyết điều tra vụ án.

Vụ thứ 2: Chiều ngày 01/02/2024 Đ đọc được tin đăng bán chiếc xe máy Honda SH mode mang BKS: 17B8-355.22 trên hội nhóm Facebook "Hội mua bán xe máy cũ Hà Nội" với giá 12.500.000 đồng. Thấy giá bán rẻ so với loại xe cùng loại trên thị trường nên Đ nhận thức được đây là xe do phạm tội mà có, Đ đã gửi thông tin của người bán cho T. Sau đó, T đã liên hệ với người bán (T không nhớ tên Facebook, không nhớ số điện thoại) và hẹn địa điểm mua xe tại khu vực đường Chế Lan Viên, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội với giá 12.500.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày T nhờ Bùi Tấn P chở đến địa điểm hẹn mua xe, T thanh toán tiền mua xe cho người bán 12.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản 19942826**** tại Ngân hàng MB bank mang tên "La Ba D**" và 500.000 đồng tiền mặt. Sau đó T bảo P đi cùng đến nhà Đ tại địa chỉ số 21/7 ngõ 21 Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội, T đưa xe cho Đ và bảo Đ bán với giá từ 14 đến 16 triệu đồng, tiền lãi sẽ chia đôi. Đ đồng ý và đăng bán xe máy trên lên group Facebook "Mua bán xe KGT (giao dịch trực tiếp) miền Bắc" thì có Nguyễn Duy Q sử dụng tài khoản facebook "Duy Q" nhắn tin hỏi mua (Q tự nhận thức là xe do phạm tội mà có). Hai bên hẹn giao dịch mua xe tại ngõ 148 La Phù, Hoài Đức, Hà Nội với giá 15.500.000 đồng. Q thanh toán tiền mua xe cho Đ bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản 1033701*** tại ngân hàng Vietcombank. Sau khi bán được xe máy trên Đ báo với T đã bán xe với giá 14.800.000 đồng, T bảo Đ giữ lại 800.000 đồng tiền công bán xe và chuyển khoản lại cho T 14.000.000 đồng. Số tiền hưởng lợi từ việc bán xe: Đ hưởng lợi 1.500.000 đồng, T hưởng lợi 1.500.000 đồng (T cho P 500.000 đồng tiền công chở T đi lại).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: *"01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode, BKS: 29G1-583.27, số khung: RLHJ512FY137608, số máy: JF51E0376881, màu trắng, xe đăng ký lần đầu ngày 22/7/2016, xe đã qua sử dụng, bị mất trộm ngày 31/01/2024 có giá 35.000.000 đồng"*.

Qua tra cứu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu trắng, BKS: 29G1-583.27 đăng ký chính chủ là chị Nguyễn Thúy H *(sinh năm: 1992; HKTT: 93/111 T, phường P, quận T, thành phố H)*. Sau khi mua và đăng ký, sử dụng chiếc xe máy trên đến năm 2019, chị H bán lại chiếc xe máy cho 1 cửa hàng kinh doanh xe máy cũ kèm theo đầy đủ giấy tờ mua bán và đăng ký xe. Tháng 1/2020, chị Nguyễn Thu L *(sinh năm: 1998; chỗ ở: P315 Tập thể V, phường Đ, quận H, thành phố H)* đã mua được chiếc xe máy trên tại 1 cửa hàng kinh doanh xe máy cũ, khi mua xe có đầy đủ giấy tờ mua bán và đăng ký xe. Rạng sáng ngày 31/01/2024 chị L bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy tại ngõ 3 Thọ Lão, phường Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại chị Lợi chiếc xe máy trên, sau khi nhận lại tài sản, chị Lợi không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với biển kiểm soát 17B8-355.22 chủ đăng ký là anh Phạm Quý C *(sinh năm: 1981; địa chỉ: C, xã N, huyện T, tỉnh T)*. Quá trình điều tra xác định anh C không sinh sống và làm việc tại địa phương vì vậy cơ quan điều tra chưa làm việc được với Cao để làm rõ nội dung liên quan đến BKS: 17B8-355.22.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T nhận dạng người đã bán xe cho T vào ngày 01/02/2024 nhưng T không nhận dạng được người đã bán xe cho T.

Đối với tài khoản số 99428269999 mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MBBank), quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là: Lã Bá D *(sinh ngày: 14/5/1994; HKTT: Thôn 6 xã T, huyện T, tỉnh N)*. Ngày 01/02/2023 và ngày 03/02/2024 Lã Bá D có cho 01 người khách nam giới (D không biết tên, tuổi, địa chỉ) mượn thông tin tài khoản để nhận tiền chuyển khoản sau đó D đưa tiền mặt thì được trả tiền công mỗi lần là 100.000 đồng. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Lã Bá D.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 397/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 03/5/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm đã có công văn trả lời số 911/CV-ĐTTH đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục giải quyết điều tra vụ án.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 399/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hoài Đức, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 03/5/2024 Cơ quan CSĐT -

Công an huyện Hoài Đức đã có công văn trả lời số 557/CQĐT-ĐTHS đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục giải quyết điều tra vụ án.

Vụ thứ 3: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, Nguyễn Tiến T tìm và đọc được bài viết trên mạng xã hội về việc có người đăng bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng không giấy tờ, T liên lạc với người bán (chưa xác định) thông qua tài khoản Facebook (T không nhớ tên Facebook) và hẹn điểm giao dịch mua xe. Sau đó, T nhờ Bùi Tấn P chở đến 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội. Sau khi trao đổi với người bán xe, T nhận thức được đây là xe do phạm tội mà có nên T đồng ý mua chiếc xe Honda Vision màu trắng, BKS: 29D2-637.52, số khung: RLHJK0301NY010197, số máy: JK03E-0080714, không có giấy tờ với giá 9.500.000 đồng. Sau khi mua được xe máy trên, chiều ngày 02/02/2024 T mang xe đến nhà Nguyễn Hữu Đ bảo Đ đăng bán xe với giá khoảng từ 12 đến 13 triệu đồng, Đ đồng ý. Đ nhận thức được đây là xe do phạm tội mà có và thấy chiếc xe còn mới, giá rẻ nên Đ đã hỏi mua chiếc xe trên của T để làm phương tiện đi lại chờ bán sau. T đồng ý bán cho Đ chiếc xe này với giá 10.500.000 đồng, T hưởng lợi 1.000.000 đồng (T cho P 500.000 đồng tiền công chở đi lại).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: *"01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 298D2-637.52, số khung: RLHJK0301NY010197, số máy: JK03E-0080714, màu trắng, xe đăng ký lần đầu ngày 08/4/2022, xe đã qua sử dụng, bị mất trộm ngày 01/02/2024 có giá 24.000.000 đồng"*.

Qua tra cứu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29D2-637.52 đăng ký chính chủ chị Lê Cẩm T *(sinh năm: 2004; HKTT: 1/7 tổ 63 L, phường B, quận H, thành phố H).* Ngày 01/02/2024 chị T bị mất trộm chiếc xe máy trên tại số 678 Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hành vi Trộm cắp tài sản hiện đang được Cơ quan CSĐT quận Nam Từ Liêm thụ lý, giải quyết. Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng và bàn giao vật chứng cho Cơ quan CSĐT - Công an quận Nam Từ Liêm để giải quyết trong vụ án Trộm cắp tài sản theo thẩm quyền.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 398/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 06/5/2024 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã có công văn trả lời số 769/CQCSĐT đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục giải quyết điều tra vụ án.

Ngoài ra, một mình Nguyễn Tiến T còn thực hiện thêm một vụ mua bán xe máy do phạm tội mà có như sau: Khoảng tháng 12/2023, Nguyễn Tiến T đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Hoada SH 150i, màu trắng, BKS: 38P1-648.63 với giá

48.000.000 đồng của một tài khoản trên mạng xã hội Facebook (T không nhớ tên tài khoản Facebook này) thông qua nhóm "Hội mua bán xe máy cũ Hà Nội". Người bán hẹn T đến trước số 1347 đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để xem và giao dịch mua xe. T biết xe máy trên là xe phạm tội mà có nên khi mua xe không hỏi giấy tờ xe và không viết giấy tờ mua bán xe, T thanh toán tiền mua xe cho người bán bằng tiền mặt. Chiếc xe này T để lại làm phương tiện đi lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: *"01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29P1-878.46, số khung: RLHKF4213LY0218401, số máy: KF42E1030677, màu trắng, xe đăng ký lần đầu ngày 12/11/2020, xe đã qua sử dụng, bị mất trộm ngày 26/12/2023 có giá 85.000.000 đồng"*.

Qua tra cứu đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu trắng, số khung: RLHKF4213LY0218401, số máy: KF42E1030677, có BKS: 29P1-878.46, đăng ký chính chủ mang tên chị Nguyễn Thị H *(sinh năm 1982, địa chỉ: CH 10** khu B, HVKTQS phường N, quận C, thành phố H)*. Chị H cho cháu trai là Nguyễn Duy Q mượn làm phương tiện đi lại, đến ngày 26/12/2023 Q bị mất trộm chiếc xe máy trên tại cửa nhà số 32 ngõ 110 Trung Kính, tổ 27, Yên Hòa, Cầu Giấy Hà Nội. Hành vi trộm cắp tài sản hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Cầu Giấy thụ lý, giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại chị H chiếc xe máy trên, sau khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với BKS: 38P1-648.63, chủ đăng ký là chị Nguyễn Thị T *(sinh năm 1979, địa chỉ: TDP 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh H)*. Quá trình điều tra chưa xác định được nơi ở hiện nay của chị T để làm rõ nội dung liên quan đến biển kiểm soát trên.

Quá trình điều tra còn xác định Nguyễn Duy Q thực hiện thêm 01 vụ mua bán xe máy do phạm tội mà có như sau: Khoảng tháng 11/2023, Q đã mua chiếc xe nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS: 38B8-490.93 không giấy tờ với giá 14.000.000 đồng của một người dùng Facebook (Q không nhớ tên tài khoản Facebook). Cả hai hẹn giao dịch tại khu vực trước cửa nhà số 19 đường La Phù, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Khi mua xe không có giấy đăng ký xe, xe không đeo biển kiểm soát, nên Q biết đây là xe do phạm tội mà có, Q thanh toán bằng tiền mặt cho người bán xe và không viết giấy mua bán xe. Q sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại đến khi bị cơ quan Công an phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: *"01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 38B8-490.93, số khung:*

RLHJK0317MZ102125, số máy: JK03E5308379, màu xanh đen, xe đăng ký lần đầu ngày 25/11/2021, xe đã qua sử dụng, bị mất trộm ngày 18/9/2023 có giá 20.000.000 đồng".

Qua tra cứu đối với xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, BKS: 36B8-490.93 chủ đăng ký xe là anh Hỏa Văn T *(sinh năm: 1996; HKTT: thôn 3 N, huyện N, tỉnh T)*. Anh T là người mua và giao xe cho vợ là Trần Thị M quản lý và sử dụng để làm làm phương tiện đi lại. Ngày 19/9/2023, chị M bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy trên tại 104B Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội. Sự việc mất xe chị M không đến Cơ quan Công an trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại chị M chiếc xe máy trên, sau khi nhận lại tài sản, chị M không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 401/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an quận Đống Đa, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 26/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Đống Đa có công văn trả lời số 1984/CSĐT (ĐTTH) đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục điều tra vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/4/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội có công văn số 396/CV-ĐCSHS gửi Cơ quan CSĐT - Công an quận Hoàng Mai, Hà Nội về việc trao đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Ngày 06/5/2024 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hoàng Mai đã có công văn trả lời số 1095/ĐCSHS đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng tiếp tục giải quyết điều tra vụ án.

Về tang, tài vật thu giữ, Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản sau:

- Thu giữ của Nguyễn Tiến T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu trắng, BKS: 38P1-648.63; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS 29S6 - 635.23; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, BKS: 29D2-637.52; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K50 đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Duy Q: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH mode, màu trắng, BKS: 17B8-355.22; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, không biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Bùi Tấn P: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29X2-042.91 đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Duy Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. T và Đ, Q khi giao dịch đối với những chiếc

xe máy trên đều nhận thức được những chiếc xe máy trên có nguồn gốc do phạm tội mà có.

Đối với Bùi Tấn P, tại Cơ quan điều tra P khai nhận: P được T nhờ để chở T đến điểm hẹn mua xe, còn việc T mua xe của ai, mua như thế nào P không biết, các lần P chở T có lần được T cho tiền, có lần không. Lời khai của P và T phù hợp với nhau về nội dung này. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không đặt vấn đề xử lý đối với P.

Đối với Lương Đình V là người bán xe máy Honda Lead màu đỏ, BKS: 29S6-635.23, khi mua xe V không biết đó là xe do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không đặt vấn đề xử lý đối với Vui.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của P, quá trình điều tra xác định xe đăng ký chính chủ tên P, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe cho P.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tiến T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K50 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Duy Q. Xác định những điện thoại này các bị cáo đã sử dụng trong việc mua bán xe máy do phạm tội mà có.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội, Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu số 1930I/QĐ-ĐCSHS ngày 06/5/2024 để tách hành vi và các tài liệu liên quan chuyển đến Cơ quan CSĐT-CA quận Cầu Giấy giải quyết theo thẩm quyền;

Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn huyện Kim Sơn, Ninh Bình, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu số 1930G/QĐ-ĐCSHS ngày 06/5/2024 để tách hành vi và các tài liệu liên quan chuyển đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Sơn, Ninh Binh giải quyết theo thẩm quyền;

Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu số 1930F/QĐ-ĐCSHS ngày 06/5/2024 để tách hành vi và các tài liệu liên quan chuyển đến Cơ quan CSĐT - Công an quận Nam Từ Liêm giải quyết theo thẩm quyền;

Đối với tài liệu vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại sân tập thể ngõ 3 Thọ Lão, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ngày 31/01/2024 và Trộm cắp tài sản xảy ra tại 104B Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội ngày 19/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 1930J/QĐ-ĐCSHS ngày 06/5/2024 để xem xét xử lý sau.

Đối với 03 chiếc biển kiểm soát: 17B8-355.22, 38P1-548.63 và 29S6-635.23 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan số 1930H/QĐ-ĐCSHS ngày 06/5/2024 để xác minh chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 27/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Tiến T về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo điểm a, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo điểm a khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự và truy tố Nguyễn Duy Q về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- *Về trách nhiệm hình sự, đề nghị:*

+ Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 323, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 323, Điều 38, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu sung quỹ 3 điện thoại di động tịch thu của các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhận thức pháp luật, nhân thân và hoàn cảnh gia đình các bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và bị cáo Đ.

Đối với bị cáo T, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến trình độ học vấn của bị cáo, bị cáo mới học hết lớp 9 do đó trình độ nhận thức còn hạn chế. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là gần tết nguyên đán, do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, với tâm lý là con trai trưởng trong gia đình, bị cáo cũng muốn có thêm chút thu nhập để lo Tết cho gia đình. Hoàn cảnh gia đình bị

cáo T hiện tại vẫn rất khó khăn, năm 2022 gia đình bị cáo thuộc diện gia đình hộ cận nghèo, bố bị cáo bị tai biến, bị cáo T là lao động chính trong gia đình. Ngoài ra, gia đình bị cáo T có ông nội, ông ngoại có công với cách mạng.

Đối với bị cáo Đ, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong quá trình học tập tại Học viện cảnh sát, bị cáo có nhiều T tích xuất sắc.

Số tiền thu lời bất chính không lớn và các bị cáo đều có ý thức nhờ gia đình nộp lại số tiền này.

Do đó, người bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, người bào chữa đề xuất mức án là 03 năm tù. Đối với bị cáo Đ, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áo dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 01/02/2024 và 03/02/2024 các bị cáo Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu Đ đã cùng bàn bạc, phân công nhiệm vụ để tiêu thụ 03 chiếc xe máy gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS: 29S6-635.23 trị giá 30.000.000 đồng tại khu vực Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode, màu trắng, BKS: 17B8-355.22 trị giá 35.000.000 đồng tại khu vực đường Chế Lan Viên, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội; khu vực ngõ 148 La Phù, Hoài Đức, Hà Nội; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, BKS: 29D2-637.52 trị giá 24.000.000 đồng tại khu vực 286 Nguyễn Xiển, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội do người khác phạm tội mà có.

Vào khoảng 11/2023 và ngày 01/02/2024, tại trước nhà số 19 đường La Phù, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, và tại đầu ngõ 148 La Phù, xã La

Phù, huyện Hoài Đức, Hà Nội, Nguyễn Duy Q đã tiêu thụ 02 chiếc xe máy gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, không biển kiểm soát trị giá 20.000.000 đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode, màu trắng, BKS: 17B8-355.22 trị giá 35.000.000 đồng do người khác phạm tội mà có.

Ngoài ra, khoảng cuối tháng 12/2023, tại trước số 1347 Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Tiến T tiêu thụ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i, màu trắng, BKS: 38P1-648.63 trị giá 85.000.000 đồng do người khác phạm tội mà có .

Tổng giá trị tài sản tiêu thụ mà T phải chịu trách nhiệm hình sự là 174.000.000 đồng (tương đương với việc tiêu thụ 4 xe máy), hưởng lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự;

Tổng giá trị tài sản tiêu thụ mà Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 89.000.000 đồng (tương đương với việc tiêu thụ 3 xe máy), hưởng lợi bất chính số tiền 1.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự

Tổng giá trị tài sản tiêu thụ mà Q phải chịu trách nhiệm hình sự là 55.000.000 đồng (tương đương với việc tiêu thụ 2 xe máy), Q mua xe để sử dụng nên không xác định được số tiền hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Q đã phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng lao động tạo thu nhập nhưng vì tư lợi, muốn có lợi nhuận cao mà thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản trộm cắp. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo phạm tội được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng trật tự pháp luật, an ninh trật tự tại địa phương, tạo điều kiện khuyến khích người khác phạm tội, thực hiện hành vi tiêu thụ từ hai lần trở lên. Do đó cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều thực hiện từ 2 hành vi trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo T khẩn, thời gian bị tạm giữ, tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và ăn năn hối hận, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Trong vụ án này, bị cáo T và bị cáo Đ được xác định là đồng phạm, các bị cáo có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công rõ ràng trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội với việc tiêu thụ 4 xe máy với giá trị 174.000.000 đồng, bị cáo Đ tiêu thụ 3 xe máy với giá trị 89.000.000 đồng, do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận định mức hình phạt của bị cáo T sẽ cao hơn mức hình phạt của bị cáo Đ.

+ Nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính. Bị cáo T đã có thời gian tham gia quân ngũ, gia đình bị cáo T có ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến. Bị cáo Đ trước khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật còn là Đảng viên, bản thân bị cáo Đ có nhiều T tích xuất sắc trong học tập và công tác, được tặng thưởng nhiều bằng khen. Bị cáo Đ và T đều có ý thức nhờ gia đình khắc phục hậu quả quả, tự nguyện nộp tiền thu lời bất chính. Với những tình tiết trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có thể áp dụng cho các bị cáo T, Đ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đ được áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Q, Hội đồng xét xử nhận định: Gia đình bị cáo có bố mẹ già yếu, ốm đau, con nhỏ, bị cáo là lao động chính. Trong quá trình điều tra, bị cáo Q cũng tự nguyện khai ra hành vi phạm tội và giao nộp tài sản là tang vật trong vụ án. Cùng với tính nhân đạo của pháp luật, xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng áp dụng cho bị cáo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng là hợp lý nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét

các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K50; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu vàng liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công.

[5]. Án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ khoản điểm a, c khoản 2 Điều 323, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến T 40** (Bốn mươi) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2024.

+ khoản điểm a khoản 2 Điều 323, Điều 17, Điều 38, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Đ 36** (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2024.

+ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Q 15** (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời gian thử thách **30** (Ba nươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy Q cho Ủy ban nhân dân xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã La Phù có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hoài Đức để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự"

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K50, số IMEI1: 8664996068326028, IMEI2: 864996068326036.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số IMEI1: 353843245711342, IMEI2: 353843245914292.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs, màu vàng, số IMEI1: 353164100732285, IMEI2: 353164100561973.

(Tang vật hiện giữ tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV192/24 ngày 10/6/2024).

3. Án phí, quyền kháng cáo:

Căn cứ

- Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội
- VKSNS TP Hà Nội
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- THADS quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ; TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hiển Vinh